

Số: 1097 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa (sau sắp xếp)
trên cơ sở hợp nhất Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường
tỉnh Khánh Hòa và Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải và Nghị định số 153/2024/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 118/TTr-SNNMT ngày 11 tháng 8 năm 2025; Công văn số 2346/SNNMT-VP ngày 19 tháng 8 năm 2025 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 2325/SNV-TCBC&CCVC ngày 05 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa (sau sắp xếp) trên cơ sở hợp nhất Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường tỉnh Khánh Hòa và Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường như sau:

1. Vị trí, chức năng

a) Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp Giám đốc Sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về địa chất, khoáng sản và công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan có liên quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

c) Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường có tư cách pháp nhân, có trụ sở làm việc, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định hiện hành; kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn**a) Về địa chất và khoáng sản**

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức lập, trình UBND tỉnh phương án quản lý về địa chất, khoáng sản trong phương án bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên, đa dạng sinh học trên địa bàn được tích hợp vào quy hoạch tỉnh;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện điều tra cơ bản địa chất theo đề án, dự án hoặc nhiệm vụ được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp thuận; tổ chức thực hiện đánh giá tiềm năng khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II, nhóm III và nhóm IV;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đề án, báo cáo kết quả điều tra cơ bản địa chất đối với đề án, dự án hoặc nhiệm vụ được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; thẩm định, phê duyệt đề án, báo cáo kết quả đánh giá tiềm

năng khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II, nhóm III và nhóm IV;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; chấp thuận thăm dò, khai thác khoáng sản ở khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II, nhóm III và nhóm IV; khoanh định các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận kết quả thăm dò khoáng sản, thăm dò bổ sung đối với khoáng sản nhóm I (khu vực đã được khoanh định, công bố là khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ), khoáng sản nhóm II, nhóm III và nhóm IV;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong quản lý khoáng sản nhóm I (khu vực đã được khoanh định, công bố là khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ), khoáng sản nhóm II, nhóm III và nhóm IV, gồm: cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi, trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản; chấp thuận chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản, quyền khai thác khoáng sản; phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản, điều chỉnh đề án đóng cửa mỏ khoáng sản, chấp thuận phương án đóng cửa mỏ khoáng sản, quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản; tổ chức đóng cửa mỏ khoáng sản trong trường hợp tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản giải thể, phá sản, bỏ địa chỉ kinh doanh không thực hiện đóng cửa mỏ;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp Chủ tịch UBND tỉnh trong việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả đối với các mỏ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh; lập kế hoạch, tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND tỉnh sau khi được phê duyệt kế hoạch đấu giá; trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận hoặc hủy kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung và xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp UBND tỉnh trong việc lập hồ sơ đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường khoanh định, công bố khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã được phê duyệt, cấp phép thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; lưu trữ thông tin, dữ liệu về địa chất, khoáng sản trên địa bàn tỉnh; tổ chức việc kiểm

soát, giám sát mọi hoạt động khoáng sản, thu hồi khoáng sản trên địa bàn; tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên địa chất chưa khai thác, sử dụng, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; quản lý, bảo vệ các công trình, thiết bị bảo đảm an toàn mỏ theo quy định của pháp luật.

b) Về môi trường

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình UBND tỉnh xây dựng và ban hành Kế hoạch xử lý, cải tạo và phục hồi ô nhiễm môi trường đất đặc biệt nghiêm trọng; quy định mức kinh tế, kỹ thuật về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; nội dung về bảo vệ môi trường trong quy hoạch tỉnh; kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt thuộc các sông, hồ nội tỉnh và nguồn nước mặt khác trên địa bàn có vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường; kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh; phương án bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giúp UBND tỉnh trong việc đầu tư xây dựng công trình hạ tầng bảo vệ môi trường cụm công nghiệp trong trường hợp không có chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp theo quy định; yêu cầu bồi thường thiệt hại và tổ chức thu thập, thẩm định dữ liệu, chứng cứ để xác định thiệt hại đối với môi trường do ô nhiễm, suy thoái gây ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên; tổ chức thu thập và thẩm định dữ liệu, chứng cứ để xác định thiệt hại đối với môi trường do ô nhiễm, suy thoái theo đề nghị của UBND cấp xã; tổ chức quản lý bùn nạo vét từ kênh, mương và công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi, loại bỏ phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu hóa thạch, phương tiện giao thông gây ô nhiễm môi trường; phân định cụ thể các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường của ngân sách địa phương cho các cấp ngân sách ở địa phương;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, thu hồi giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư, cơ sở thuộc thẩm quyền theo quy định;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện kiểm soát nguồn ô nhiễm, quản lý chất thải, chất lượng môi trường, cải tạo và phục hồi môi trường, phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường; thực hiện nội dung, tiêu chí về bảo vệ môi trường nông thôn theo quy định của pháp luật;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức xây dựng, quản lý mạng lưới quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh; xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện các chương trình quan trắc môi trường của địa phương; thông tin, cảnh báo về ô nhiễm môi trường theo quy định của pháp luật;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức xây dựng, quản lý, khai thác, vận hành và triển khai hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường tỉnh, bảo đảm đồng bộ, tích hợp, kết nối, liên thông với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia; tổ chức lập, công bố báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh, báo cáo chuyên đề về môi trường của địa phương; hướng dẫn, tổ chức xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường của địa phương theo quy định của pháp luật;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện đánh giá môi trường chiến lược đối với quy hoạch tỉnh;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn về chuyên môn, nhiệm vụ trọng tâm hoạt động bảo vệ môi trường của địa phương; tổng hợp, đề xuất dự toán chi sự nghiệp bảo vệ môi trường đối với các hoạt động bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của địa phương;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất chính sách về thuế, phí bảo vệ môi trường, phát hành trái phiếu xanh và các công cụ kinh tế khác để huy động, sử dụng nguồn lực cho bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; hướng dẫn việc xác định thiệt hại và yêu cầu bồi thường thiệt hại về môi trường trên địa bàn tỉnh;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp và khí thải theo quy định;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giải quyết các vấn đề môi trường liên ngành, liên phường, xã trên địa bàn tỉnh và công tác khai thác bền vững tài nguyên thiên nhiên theo quy định của pháp luật;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức quản lý quỹ bảo vệ môi trường tỉnh theo quy định.

c) Về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giúp UBND tỉnh

tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về đa dạng sinh học, bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước trên địa bàn; điều tra, thống kê, kiểm kê, đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học, xác lập chế độ phát triển bền vững hệ sinh thái tự nhiên theo quy định; tổ chức điều tra để lập Danh mục loài ngoại lai xâm hại trên địa bàn; tổ chức kiểm tra, đánh giá khả năng xâm nhập của loài ngoại lai từ bên ngoài để có biện pháp phòng ngừa, kiểm soát; điều tra, xác định khu vực phân bố, lập kế hoạch cô lập và diệt trừ loài thuộc Danh mục loài ngoại lai xâm hại tại địa phương; công khai Danh mục loài ngoại lai xâm hại, thông tin về khu vực phân bố, mức độ xâm hại của loài ngoại lai xâm hại theo quy định;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập khu bảo tồn cấp quốc gia có toàn bộ diện tích thuộc địa bàn; quyết định thành lập khu bảo tồn đất ngập nước cấp quốc gia có toàn bộ diện tích thuộc địa bàn; công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia có toàn bộ diện tích thuộc địa bàn; quy chế phối hợp quản lý vùng đất ngập nước quan trọng nằm ngoài khu bảo tồn trên địa bàn;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức điều tra, đánh giá, lập danh mục, dự án thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên cấp tỉnh, hành lang đa dạng sinh học, khu vực đa dạng sinh học cao, vùng đất ngập nước quan trọng, cảnh quan sinh thái quan trọng, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo quy hoạch đã được phê duyệt và theo quy định của pháp luật; bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, bảo tồn nguồn gen các loài bản địa, loài có giá trị tại địa phương; quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen và tri thức truyền thống gắn với nguồn gen theo quy định của pháp luật; kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại, sinh vật biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen; tổ chức thực hiện việc chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học cấp tỉnh; quy chế phối hợp quản lý vùng đất ngập nước quan trọng nằm ngoài khu bảo tồn trên địa bàn; lập hồ sơ đề cử công nhận và thực hiện chế độ quản lý các danh hiệu quốc tế về bảo tồn (khu Ramsar, vườn di sản của ASEAN, khu Dự trữ sinh quyển thế giới); tổ chức kiểm kê, quan trắc, lập báo cáo đa dạng sinh học, xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức điều tra, đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học nơi dự kiến thành lập khu bảo tồn và lập dự án thành lập khu bảo tồn cấp quốc gia có toàn bộ diện tích thuộc địa bàn quản lý; lấy ý kiến cộng đồng dân cư sinh sống hợp pháp trong khu vực dự kiến thành lập khu bảo tồn hoặc tiếp giáp với khu bảo tồn; điều tra, đánh giá khu vực dự kiến xác lập di sản thiên nhiên khác; xây dựng dự án xác lập di sản thiên nhiên, tổ chức lấy ý kiến và tham vấn cộng đồng, hoàn thiện hồ sơ dự án xác lập di sản thiên nhiên; điều tra, đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học, môi trường, kinh tế,

văn hóa và xã hội vùng đất ngập nước dự kiến thành lập khu bảo tồn đất ngập nước cấp quốc gia; lập dự án thành lập khu bảo tồn đất ngập nước cấp quốc gia; lấy ý kiến của cộng đồng dân cư sinh sống hợp pháp trong hoặc tiếp giáp với vùng đất ngập nước nơi dự kiến thành lập khu bảo tồn đất ngập nước cấp quốc gia; lập hồ sơ đề nghị thành lập khu bảo tồn đất ngập nước cấp quốc gia.

d) Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ lĩnh vực địa chất và khoáng sản, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học theo phân cấp, ủy quyền của Bộ, ngành Trung ương;

đ) Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong phạm vi lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật;

e) Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu theo lĩnh vực quản lý (thuộc thủ tục hành chính Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường).

g) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

a) Lãnh đạo Chi cục gồm: Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng theo quy định của pháp luật.

b) Phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính tổng hợp;
- Phòng Môi trường;
- Phòng Địa chất và Khoáng sản;
- Phòng Kiểm soát hoạt động môi trường và khoáng sản.

Các phòng trực thuộc Chi cục Khoáng sản và Môi trường chỉ được thành lập khi đảm bảo các tiêu chí theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các quy định có liên quan.

c) Biên chế công chức của Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường được giao trên cơ sở vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và trong tổng số biên chế công chức trong các cơ quan, tổ

chức hành chính của Sở Nông nghiệp và Môi trường được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 3. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

1. Chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, ban hành các Quy chế, quy định có liên quan thuộc thẩm quyền đảm bảo cho công tác quản lý, điều hành hoạt động của Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

2. Quyết định sắp xếp tổ chức, bố trí nhân sự của Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường; chỉ đạo, kiểm tra xây dựng kế hoạch, phân bổ nhân sự hàng năm theo đúng nguyên tắc và thủ tục hiện hành.

3. Triển khai rà soát vị trí việc làm, chỉ đạo việc xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ thẩm định) phê duyệt điều chỉnh, bổ sung theo quy định; tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Chi cục trưởng Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh;
- TT Công báo và Cổng thông tin điện tử;
- VPUB: LĐ, KT;
- Lưu: VT, KGVX. NNN

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Long Biên